

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH LINH  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày 14/5/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Việt Hà.

+ Bà Trần Thị Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Cúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B, sinh năm: 1986 tại Hà Tĩnh; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn N và con bà Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị H, con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 11/2017/HSST ngày 29/3/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Hoàng Văn B 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số: 35/2019/HSST ngày 15/10/2019 Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tuyên phạt Hoàng Văn B 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ra tù ngày 25/9/2020.

Bị cáo bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh ngày 02/01/2021, đến nay. Có mặt

- Bị hại:

1. Anh Trần Văn Q, sinh năm 1997.

2. Bà Trần Thị L, sinh năm 1970.

Đều trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Q.

3. Chị Trần Thị Hoài T, sinh năm 1994.

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Q.

Do anh Trần Văn Q đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 10/01/2021).

Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Thanh C, sinh năm 1994.

Trú tại: Tiểu khu 8, phường B, thành phố Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn H, sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn 2, xã L, huyện B, tỉnh Q. Vắng mặt.

2. Chị Mai Nguyễn Bảo N, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Q. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 07/12/2020, Hoàng Văn B, sinh năm 1986 trú tại xã K, huyện Kđi từ thành phố Đông Hà để về nhà. Đến phía Bắc cầu Hiền Lương 2, Bình nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên xuống xe và đi bộ vào thôn Huỳnh Thượng, xã Vĩnh Sơn. Thấy nhà anh Trần Văn Q mở cửa hông, còn sáng đèn, Bình đi vào nhà, đến phòng ngủ lấy 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 4X đang sạc pin treo lưng trên tường cất vào túi quần. Nhìn thấy anh Quang đang ngủ, trên ngực để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51, có cắm tai nghe, Bình đến cầm máy, rút tai nghe rồi đi ra ngoài. Nhìn thấy xe máy biển kiểm soát 74F7-5141 đang dựng ở đại, sẵn có chìa khóa ở ổ điện, Bình dắt xe ra đường, nổ máy đi ra Quốc lộ 1A rồi hướng ra Bắc. Đi được khoảng 1km, đến địa phận thôn Phan Hiền, xã Vĩnh Sơn xe hết xăng, Bình dắt bộ thêm khoảng 1km nữa và đi vào đường đất ở khu vực ruộng lúa và dấu xe phía sau một ngôi mộ cách Quốc lộ 1A khoảng 150m, lấy chìa khóa xe cất vào túi quần đồng thời tháo hai sim điện thoại cất vào túi áo. Sau khi đón xe khách ra thị trấn Hoàn Lão, Bình đi đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại Thái Hòa của anh Lê Văn H, ở 109 Hùng Vương, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch để phá khóa màn hình máy điện thoại di động nhưng anh Hòa không làm khóa được, Bình đề nghị anh Hòa thay kính màn hình điện thoại Xiaomi Redmi Note 4X với giá 300.000 đồng. Tại đây anh Hòa có hỏi: “Vì sao phải phá khóa màn hình”, Bình trả lời: “Đưa máy cho con chơi nên bị khóa màn hình, giờ không mở được”. Sau đó, Bình đi bộ đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại Carephone của anh Trần Thanh C ở 113 Hùng Vương, thị trấn Hoàn Lão để bán điện thoại. Anh Chương hỏi mật khẩu của máy, Bình nói: “Đưa máy cho con chơi nên bị khóa màn hình, giờ không mở được”. Anh Chương mua máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51 với giá 2.500.000 đồng, còn máy hiệu Xiaomi Redmi Note 4X bị hỏng màn hình mua với giá 50.000 đồng, Bình đồng ý bán. Bình đón xe quay lại chỗ dấu xe mô tô nhưng không tìm thấy xe nên vứt lại chìa khóa xuống mương nước gần đó rồi bắt xe về nhà. 02 sim điện thoại Bình để trong túi áo, vài ngày sau Bình kiểm tra lại thì đã bị mất. Sau khi mua điện thoại, anh Chương đã bán máy Samsung Galaxy cho một người không quen biết, máy điện thoại hiệu Xiaomi Redmi Note 4X giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Bản Kết luận định giá tài sản số 02/KLĐGTS ngày 02/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Linh kết luận: 01 xe mô tô Super Dream giá trị còn lại là 2.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51 giá trị còn lại 9.188.970 đồng; điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 4X giá trị còn lại 1.314.483 đồng. Tổng giá trị tang số bị cáo chiếm đoạt là 12.503.453 đồng.

- Vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi

Redmi Note 4X đã trả lại cho chủ sở hữu anh Trần Văn Q.

- Trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn Q yêu cầu Bình bồi thường số tiền 11.189.000 đồng. Bình đã tác động đến gia đình bồi thường đủ.

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKS-VL ngày 13/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 24-30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam từ 02/01/2021.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, Kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, vào khoảng 02h 00 phút ngày 07/12/2020 bị cáo Hoàng Văn B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy Super Dream biển kiểm soát 74F7-5141 giá trị còn lại là 2.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51 giá trị còn lại 9.188.970 đồng; điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 4X giá trị còn lại 1.314.483 đồng của gia đình anh anh Trần Văn Q tại thôn Huỳnh Thượng, xã Vĩnh Sơn. Tổng giá trị tang số bị cáo chiếm đoạt là 12.503.453 đồng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng với ý thức mong muốn hưởng thụ bất chính trên thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tại Bản án số 35/2019/HSST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch bị cáo đã bị kết tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm, đến ngày phạm tội lần này chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn B đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản đồng thời gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị

cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ dài thì mới có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bố của bị cáo tham gia quân đội tình nguyện giúp Lào được tặng Kỷ niệm chương, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại thoại Xiaomi Redmi Note 4X cho người bị. Bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận, bồi thường cho người bị hại số tiền 11.189.000 đồng, tại phiên tòa không ai có ý kiến gì thêm nên không xét.

Anh Trần Thanh C nộp lại điện thoại Xiaomi Redmi Note 4X cho cơ quan điều tra và không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 50.000 đồng mua điện thoại nên không xét.

[7] Anh Trần Thanh C, mua các điện thoại là tang vật của vụ án, tuy nhiên khi mua đã không biết các tài sản này do bị cáo trộm cắp mà có nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự.

Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/01/2021.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Văn B chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Vĩnh Linh;
- Công an huyện Vĩnh Linh;
- Chi cục THA huyện Vĩnh Linh;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Vĩnh**

